

# CHUYÊN NGÀY XƯA

Ngọc Hạnh

Mùa Xuân tươi vui đã qua, mùa hè đến với “cái nóng nung người, nóng nóng ghê”, ra khỏi nhà nhìn đâu đâu cũng thấy ánh nắng chói chang, mặt đường nhựa khô queo, nóng bỏng. Thật vậy, vùng Hoa thịnh Đồn năm nay mùa hè nhiệt độ lên đến 3 con số gần 1 tuần rồi tiếp theo trận mưa giông, cây ngã, mất điện, có gia đình phải tạm trú nhà quen hay khách sạn đến 4, 5 ngày. Mấy ông nhà đèn làm việc ngày đêm. Thật là ‘trời làm mưa nắng bất thường’ báo hại thức ăn phải vất vả đi một ít. Tiếc của ăn vào có khi phải đi... bệnh viện. Mấy hôm trời nóng ngồi nhà tôi bèn ghi lại chuyện ngày xưa theo lời kể của người trong cuộc may ra độc giả được giải trí trong chốc lát.



Ngày xưa ở ngôi làng ngoại ô tỉnh Sadec có một góa phụ trẻ và 3 con còn nhỏ. Đứa bé nhất mới biết đi. Trồng cô ngọt ngào, xinh xắn và các con sạch sẽ dễ thương. Cô sống với cha mẹ trong gian nhà ngói rộng giữa vườn cây ăn trái xum xuê, trĩu quả. Ngôi nhà có hàng rào dâm bụt bao quanh và đường lát gạch xanh chạy dài từ nhà ra đến cổng. Người góa phụ dịu dàng đó tên Vân nhưng từ nhỏ người làng gọi là cô Tư. Cô Tư là con gái duy nhất của ông bà chủ nhà nên cha mẹ yêu thương chiều chuộng lắm. Cô đẹp, ngoan, hiền. Tuy còn trẻ nhưng cô là cánh tay mặt, giúp Mẹ đốc lực các việc trong nhà, nhất là những ngày giỗ Tết. Thôn quê thời bình nhà khá giả mỗi khi giỗ vài ba trăm

người đến dự, là cơ hội họ hàng, người làng nghỉ ngơi gặp gỡ, trò chuyện, nói cười. Cũng một dịp để các bà chọn dâu kén rể, các cô, các dì khoe tài nấu nướng khéo léo của mình ...

Đẹp người đẹp nét nên từ 15 tuổi, cô Tư có nhiều người tử tế trong làng xin hỏi cưới. Cô chẳng bằng lòng ai cho đến 18 tuổi cha mẹ cô mới có con rể người tỉnh thành lạ hoắc. Chẳng biết là có phải duyên số nhưng cô bằng lòng, ông bà phải chịu chứ thật ra đâu muốn gả con xa làm gì. Chú rể, cậu Hai con trưởng một chủ tiệm tơ lụa ở chợ và nhiều đất đai ở các nơi khác. Cậu đang đi học trường Pháp dành cho người có quốc tịch Pháp hoặc con em những gia đình giàu có (Trường Chasseloup Laubat đương Hồng thập tự Saigon, nay đổi thành trường Lê quý Đôn), thi vào rất khó. Vậy mà cùng các bạn Việt Nam, cậu tham gia cuộc biểu tình để tang nhà ái quốc Phan chu Trinh, kết quả một số bị bắt, một số bị đuổi học. Chẳng biết cậu Hai ở trường hợp nào nhưng sau đó cha gọi về nhà, bắt cưới vợ. Có lẽ ông sợ con mình nghe bạn tham gia phong trào rủ Pháp bắt thì tù tội, tiêu tan sự nghiệp...



Chợ Sadec ngày xưa

Đem trưởng nam về nhà ít lâu, ông nhờ bà mai mới đưa cậu Hai đi xem mắt cô gái con nhà giàu nhỏ ở thôn quê để hai vợ chồng có thể giúp ông cai quản sự nghiệp sau này. Trên đường đến nhà cô gái, cậu Hai và bà mai ghé nhà cô Tư nghỉ chân, gặp con gái cưng chủ nhà. Về thơ ngây, hồn nhiên của cô gái quê làm trai tỉnh thành rung động, “yêu nhau từ cái nhìn đầu tiên” cậu Hai nhất định xin cưới cô Tư. Kể tình người quê, không tìm hiểu hen hò thế mà thành vợ chồng tuy có chút trở ngại ban đầu. Gia đình cậu Hai cho cô Tư quá trẻ để làm dâu trưởng một gia đình khá đông người gồm cha mẹ, ông bà Nội, em gái, em trai. Thời xưa các cô em chồng thường rắc rối với chị dâu nên nàng dâu phải khéo léo mới giữ hòa khí trong gia đình. Bên nhà gái cha mẹ cô Tư không muốn gả con ra chợ xa, muốn gả cho người làng để “bắt rể” tức nuôi con rể trong nhà vì cô là con một. Chẳng biết cậu Hai hứa hẹn thế nào hay cô Tư vì “cái thờ ban đầu lưu luyến ấy” (Hồ Dzếnh) bằng lòng lấy chồng xa tuy chẳng quen biết

ai ngoài chợ, nơi thành thị người đông đúc. Cô không tham giàu vì cha mẹ cũng là điền chủ nhưng cô yêu dáng vẻ phong lưu thanh nhã người thành phố? Khi đám cưới cha mẹ cô Tư cho vợ chồng mới hết số tiền dẫn cưới. Ngày xưa khi cưới vợ sinh lễ nhà trai mang đến ngoài nữ trang còn một số tiền mặt để trang trải buổi tiệc và may mặc cho cô dâu ... Như thế cuộc hôn nhân so le này là tự nguyện, do sự đồng ý của hai người, không phải do gia đình xếp đặt. Trong sử sách có nhiều người mới gặp một lần đã có tình yêu thương, muốn gần nhau mãi. Cậu Hai nho nhã, nói năng lịch sự, họ hàng bên vợ quý mến, cô Tư da trắng môi hồng, mộm mộm dịu dàng, nhà chồng thương yêu.

Cưới nhau ít lâu cô cậu có con trai đầu lòng. Cô Tư vẫn ở nhà chồng với các thành viên trong gia đình. Cậu Hai giúp cha trông nom cửa tiệm được vài năm, xin cha mở tiệm bán mỹ phẩm, tở lựa tình lân cận. Cậu Hai và người bạn thân trông nom cửa hàng khá đông khách. Cô Tư ở nhà chồng cho đến khi có mang con gái thứ hai mới trở về sống với cha mẹ ruột ở trong làng. Thời gian ấy cậu hai đi đi về về và thư từ cho vợ thường xuyên. Con gái thứ hai ra đời rồi đến cô gái út, gia đình thêm tiếng khóc cười trẻ thơ tuy ồn ào bận rộn nhưng vui. Khi có tiệm cậu Hai hay ra Huế mua hàng hóa. Mỗi lần về cậu đều có quà cho vợ, gia đình và các con... Các cô em gái cậu Hai lần lượt có gia đình. Cô em gái kể cậu Hai có chồng giàu tận Bạc Liêu, đất rộng và nhiều tôm cá. Tình này có nổi tiếng về một công tử tiêu tiền không cần đếm là Phước George (?)

Ở đời có những bất ngờ, cuộc sống gia đình cô Tư đang êm đềm đến khi được điện tín báo tin cậu Hai mất ở Huế trong một khách sạn quen. Cả nhà bàng hoàng, cô Hai buồn lắm.. Cha cậu Hai nhờ người bạn thân cùng học với con ngày xưa ra Huế lo hậu sự, mang thi hài về Nam... Từ tỉnh nhà ra Huế độ 24 tiếng nếu không kẹt phà. Khi trở về cậu trao gia đình xem hình ảnh ngôi mộ và bia đá khắc tên tuổi cậu hai. Hình bạn cậu Hai đứng khóc bên mộ càng làm gia đình thương tâm. Khách sạn đã chôn cất cậu Hai rồi, chỉ có di thư và di vật, không thấy thi thể, cậu hai đã tự kết liễu đời mình. Ở lại Huế làm mộ cậu Hai xong người bạn trở về. Mẹ cô Tư khóc thương, ba cậu Hai giận dữ, la mắng... Họ hàng chia buồn. Cô Tư lập bàn thờ, trẻ con chít khăn tang lúc cô 25 tuổi, 3 con, con út 6 tháng. Có chồng 6 năm nhưng chung sống tất cả độ hơn...4 năm vì "Trời xanh quen thói má hồng đánh ghen?"



Phan Bội Châu và Cường Để thành viên Phong Trào Đông Du

Lúc ấy tinh thần kháng Pháp cao nhất là ở Huế có phong trào Đông Du bí mật gọi thanh niên, sinh viên đi Nhật hay Trung quốc học để trở về chống Pháp có hiệu quả hơn. Một số người yêu nước tham gia phong trào, rồi bỏ gia đình nhưng phần lớn chưa ra khỏi biên giới đã bị mật thám Pháp bắt. Có người sống sót, có người mất tích. Cha cậu Hai buồn dẹp cả 2 tiệm, cửa con và cửa mình, cho cô Tư, nay là góa phụ, thu hoa lợi một số ruộng vườn, lập tiệm tạp hóa tại nhà để buôn bán nuôi con. Tiệm tạp hóa rất đông khách, bán vải, gạo, đường, bút mực học trò, bánh kẹo v... v... Người ta bán tạp hóa thì khá, cô Tư bán càng hao hụt vốn, gặp khách nghèo cô bán chiu, ghi sổ lâu ngày rồi... cho luôn. Họ chạy gạo từng bữa lấy tiền đâu trả cho cô? Ông bà ngoại khuyên cô Tư dẹp tiệm, để thì giờ trông nom các con. Cô dạy các con cứng của gia đình hết lớp vỡ lòng, đến lớp 2 cho ra chợ ở nhà bên nội đi học. Mỗi tuần cuối

ngày thứ sáu cô cho người đón về nhà, chiều chủ nhật đưa trở ra nhà Nội. Trẻ con vô tư chẳng biết buồn mất cha vì Ngoại và Mẹ cưng chiều quá đỗi, nhất là Ngoại. Ông Nội lúc ấy đã về xây nhà và kho lúa ở Mỹ Quý thuộc Đồng Tháp, nơi ruộng "cò bay thẳng cánh, chó chạy cong đuôi". Lâu lâu Nội về thăm gia đình, bạn bè ở chợ hoặc lúc ông mới bán lúa xong, đem tiền về chợ cất sợ bị cướp. Ông có tủ sắt ở nhà ngoài chợ, dù thế ông cũng bị cướp đến viếng một lần.

Mỹ Quý, Thap Muoi District, Dong Thap province, Vietnam



Mỗi năm các con cô Tư nghỉ hè ở Mỹ Quý với ông Nội độ 3 tuần, tuy ra đường nắng cháy phỏng da nhưng rất vui. Đi đâu ông bà Nội cũng dẫn theo, xem chợ gà, ăn giỗ, đi thăm các ông bạn điền chủ của ông Nội. Ở Mỹ Quý có gió mát, đầm sen, ao cá. Đầm sen rộng lắm. Hoa sen trắng, vàng, hồng, tím nhạt lay động mỗi khi có làn gió nhẹ, quá đẹp. Hoa súng tuy không đẹp bằng hoa sen nhưng nhìn cũng vui mắt. Mấy ao cá của Nội rất nhiều cá. Mỗi khi cho ăn, cá nổi chật ao. Gà, vịt, ngỗng nuôi trong khoảnh đất sau nhà gần vườn tràm. Nội nuôi đàn chó gần chục con để giữ nhà và chăn đàn gia súc vì tối chồn hay đến ăn cắp. Cậu cả xem chừng thích thú với những người bạn và các trò chơi mới. Ai cũng chiều cậu. Cái kho lúa của ông Nội to, chứa 10.000 gia lúa, có nhiều cửa sổ sơn màu xanh nhạt, có hành lang chung quanh. Phía trước trồng cây ăn trái, xoài, vú sữa, chuối, có lối đi rộng

rãi xuống tận bờ sông để dễ dàng cho lái mua lúa chuyên chở vào ngày mùa. Nếu lạ, người ta tưởng là nhà để ở. Dân chúng vùng Mỹ Quý, Đồng Tháp cất nhà dọc theo bờ sông. Những lều to hay bé ở giữa ruộng chỉ là nơi nghỉ ngơi hay canh kẻ trộm vào mùa gặt lúa. Sau kho lúa có vườn tràm rất rộng. Mỗi sáng đàn cò hàng ngàn con bay đi kiếm ăn, buổi chiều chúng trở về ngủ trong rừng tràm, bay trắng cả một vùng. Thật là

*Bình minh lá cánh cò bay,  
Hoàng hôn ríu rít rủ nhau cùng về*



Ở nhà Nội bên chợ đi học cũng vui vì có mấy chú cùng lứa tuổi học cùng trường, ở chung, đi học chung, tối học bài chung nên chẳng thấy buồn phiền nhưng khi đi ngủ vẫn nhớ Má, nhớ Ngoại. Hai vị khuyên các con cháu ráng học để sau này “trước là đẹp mặt, sau là ấm thân”. Ông nội cứng 3 đứa cháu mồ côi. Các cháu đều chăm học, trừ cô Ba (thời tiểu học). Cậu cả, cô út năm nào cũng có phần thưởng nhất nhì, cô Ba lười, chỉ được thưởng an ủi, ham nhảy dây và đọc chuyện nhi đồng hơn ham học.

*Lớp học ở Sadec*

Lúc đó ở quê ngoại nhiều người cầu hôn, muốn cô Tư lập gia đình lần nữa. Có thầy giáo ở tỉnh, chưa lập gia đình lần nào, người trắng trẻo cao ráo, bị tình yêu hành hạ hay sao mà theo cô Tư lâu nhất. Thầy lấy lòng cả xóm, biết cô Tư thương người nên thầy hay giúp đỡ người đau ốm, thiếu thốn, quà cáp biếu xén cho họ hàng cô Tư luôn. Thầy cũng thường mua quà, bánh kẹo cho con cô Tư. Biết con trai cô Tư thích đọc sách, thầy gởi người tìm mua loại sách cậu thích. Cậu cả này quà thì nhận nhưng không muốn cô Tư bước thêm một bước. Hai cô con gái “ba phải”, sao cũng được, vì thầy đẹp người, quà của thầy vừa ngon vừa lạ. Ba má, họ hàng thương cô Tư cô đơn, nói vào nhưng vẫn như cũ. Cả năm không kết quả thầy buồn tình đổi đi tỉnh khác.



Rồi đến thời kỳ khó khăn, Việt Minh nắm chính quyền thời gian ngắn xong Pháp trở lại. Ban đêm Việt Minh đến rải truyền đơn tiêu thổ kháng chiến, đốt phố, đốt nhà, cấm chợ xong biến mất. Sáng Pháp ruồng bỏ, bắt bớ, trường đóng cửa, dân tản cư. Nhà ở chợ bên chồng cô Tư bị đốt sạch phải tản cư về Mỹ Quý. Việt Minh mượn vừa lúa ông Nội làm cơ quan, dùng vườn tràm trốn khi bị máy bay Pháp dội bom. Cậu cả con cô Tư, các cô, chú họ, các cô thợ may, thợ chụp hình bị đốt tiệm... trốn theo kháng chiến. Về sau tình hình ổn định, trường mở cửa, cậu Cả và một số bạn cũ trở về Saigon, đi học lại. Em gái cậu Hai người có chồng giàu Bạc Liêu cùng gia đình chạy về sống Saigon, hết giàu, không bị đầu tở là có phước. Cậu cả học Petrus Ký, ông Nội gởi tiền nuôi. Ông Ngoại mất và cô Tư qua đời trong thời kỳ loạn lạc lúc con gái Út chưa xong Tiểu học. Bà Ngoại gởi Út ra Sadec trọ học nhà người cháu. Sau Út thi đậu vào trường Trung học Gia Long, trường Nữ lớn nhất miền Nam, ở nội trú. Hai con Cả, con Út, cô Tư học Saigon nhưng con gái

thứ nhì vẫn ở thôn quê với Ngoại. Bà muốn cô đi với anh và em nhưng đâu nữ để Ngoại sống một mình. Sau Cô Ba cũng lên học Saigon sau khi Ngoại mất để biết

*Đền Saigon ngọn xanh ngọn đỏ,  
Gái Saigon nhỏ nhỏ xinh xinh...*

Học muộn, cô nhảy lớp như điên. Tuy cực nhưng cũng xong Đại Học.

Ruộng vườn ông bà Nội Ngoại chia cho mỗi người cả 100 mẫu đất, bị truất hữu theo luật Người Cày Có Ruộng. Phần còn lại nằm trong vùng xôi đậu nên hoa lợi chẳng được nhiều. Cậu Cả cho các em hết. Kho lúa Mỹ Quý của Nội bị ném bom và Tây đốt, ông Nội về thành ở trong biệt thự người bà con thật to và đẹp, có tường cao, cổng sắt. Có lẽ nhờ thế du kích không vào được để đốt nhà, không rõ, nhưng nhà ấy không bị đốt. Sau Petrus Ký, cậu Cả học sĩ quan. Ra trường làm việc lâu năm, có uy tín và cấp bậc, đủ khả năng viếng mộ Cha ở Huế nhưng khi nhắc đến thì cậu âm ờ cho xong. Cậu trách cha thiếu trách nhiệm, ra đi để mẹ đương đầu với nghịch cảnh, nuôi con một mình

*Anh đi mỗi mắt chờ mong.  
Để cho tình lỡ héo hơn thân gầy  
(không biết mấy câu này của ai)*

Thương Mẹ lẻ loi, chịu đựng nhiều cám dỗ, nhọc nhằn ở trần gian, cậu Cả hết thương cha, ân hận đã cản ngăn không cho mẹ bước thêm bước nữa... Em gái cậu nghĩ khác. Cô nghĩ cái mộ ngoài Huế không có người, trống rỗng hay của ông bá vợ nào, không phải cậu Hai. Khi mở tiệm mỹ phẩm là lúc cậu hai “động lòng



bốn phương”, một cố để ra khỏi nhà, liên lạc với đồng chí cho dễ. Nhớ lại khi mua hàng hóa cho tiệm bao giờ cậu hai cũng đi Huế, xa hơn Saigon 18-20 tiếng, hàng hóa ít hơn nhất là mỹ phẩm. Từ lớp 2 cậu Cả ở nhà Nội ngoài chợ đi học, xong đi theo Việt Minh cảm không nổi, khi trở về thì đi học Saigon. Cậu Cả không gần Mẹ như cô Ba và cô Út còn nhỏ để biết chuyện “NGÀY XƯA.”

Cô Ba đã xem những thư Cha gửi cho Mẹ, lời lẽ ân cần, rất tình nghĩa. Khi Cha mở tiệm xa nhà, Cha viết thư cho Mẹ đều. Những khăn, những áo dài đẹp của Mẹ do cha chọn, mua cho Mẹ. Thời của Cha là thời kỳ lãng mạn, cha viết thư hay lắm, cảm động, thương yêu vợ con. Theo cô Ba, chẳng ai thay thế Cha trong tim Mẹ. Có lẽ Cha cho Mẹ biết lý tưởng của Cha. Ngoài ra Cha cũng yên tâm vì Nội đã có cháu đích tôn. Tình thần yêu nước thanh niên VN lúc đó rất cao, nhiều hội kín âm thầm chống Pháp dù có người bị bắt, tra khảo tù đầy. Ông tòa Phan văn Thiết đang làm việc tòa án, viết báo chống nhà cầm quyền Pháp, bài báo “Le Péril Noir - Hắc Họa” phản đối người cầm quyền da đen (tỉnh trưởng?) hà hiếp dân lành, bị Pháp bắt bỏ tù, mất việc dù ông dân Pháp, tốt nghiệp Đại học luật khoa Pháp.

Có thể ông Nội biết không có Cha trong mộ nhưng cũng giận dữ la mắng để che mắt mật thám và khách sạn ở Huế không chừng là một địa điểm họp mặt của những người yêu nước? Thư từ mất hết khó chứng minh tình thương Cha với vợ con nhưng cô Ba muốn cho con cháu biết theo cô Cha không chết vì lý do tầm thường, như theo phu nữ khác, bỏ Mẹ, tài chánh thiếu hụt.... Họ hàng 2 bên nhắc nhở Cha với lòng thương tiếc. Nhà văn Hoàng Đạo cũng vì lòng yêu nước, rời gia đình theo phong trào xuất ngoại, mất tích trước khi ra khỏi biên giới. Trong lịch sử, người này mất, người khác đứng lên, không ai muốn đất nước bị đàn áp nhục nhằn, làm nô lệ cho ngoại bang.

Nghĩ lại ông Nội cậu Cả vừa là thương gia, điền chủ vừa là nhà nho, tự làm nên sự nghiệp, không thừa hưởng phụ ấm gia đình. Ông để lại một tài sản lớn cho con cháu nhưng theo vận nước tất cả sản nghiệp ấy thuộc về nhân dân. Em gái cậu Hai có chồng giàu, nhà danh giá, sau cũng trở thành tay trắng. Trong cõi nhân gian ai dám chắc giàu sang, danh vọng được vĩnh cửu? Các con mồ côi cô Tư nhờ may mắn sống an lành trong vòng tay yêu thương của ông bà và sau này anh chăm sóc các em.

*Ước mong trên thế gian không có trẻ mồ côi, nếu có cầu xin các em gặp người giàu lòng nhân ái nuôi dạy để thành người hữu dụng như Bác sĩ Philipp Rosler, người Bộ trưởng Y tế trẻ nhất nước Đức hiện nay, xuất thân từ viện mồ côi Việt Nam, quê hương yêu quý.*

*Ngoài sân nắng vàng tươi. Những con bướm nhiều màu sắc bay lượn quanh các bụi hoa mùa hè rục rờ, ngả nghiêng theo làn gió mát như hứa hẹn một ngày an lành, tốt đẹp. Trên cao trời xanh mây trắng, nơi an nghỉ của những linh hồn đã hy sinh vì tổ quốc, các chiến sĩ vô danh, người đời sẽ mãi mãi tri ân các vị ấy...*

Ngọc Hạnh